TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày: 20 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lương Viết Tú**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đoàn Hồng Canh**

2. Ông **Nguyễn Thành Lâm**

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Bà **Nguyễn Thị Như Quỳnh**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện VKSND huyện Thanh Thủy tham gia phiên toà:* Bà **Thiều Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên toà số 10/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn B,** sinh ngày 15/04/1989; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 19, xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công Giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có bố đẻ: Nguyễn Văn T – sinh năm 1952; mẹ đẻ: Nguyễn Thị K – sinh năm 1954; Anh, chị em ruột: Gia đình có 5 anh chị em bị cáo là con thứ năm. Bị cáo có vợ: Phan Thị Thu H – sinh năm 1993. Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2023 đến ngày 29/12/2023. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc B1,** sinh ngày: 07/9/1989; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. bị cáo có bố đẻ: Nguyễn Xuân Y – sinh năm 1954; mẹ đẻ: Nguyễn Thị V – sinh năm 1956; Anh, chị em ruột: Gia đình có 3 anh chị em bị cáo là con thứ ba. Bị cáo có chồng:

Nguyễn Hữu T – sinh năm 1980. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, Tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Năm 2017, bị TAND huyện PY, tỉnh Sơn La xử 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh Bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề;

- Năm 2022 bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2023 đến ngày 29/12/2023. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1 Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Khu 21, xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Đinh Văn V, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Khu 19, xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

3. Chị Sòi Thị D, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Bản Chiềng Hạ, xã Quang Huy, huyện PY, tỉnh Sơn La.

4. Anh Nguyễn Duy H, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Khu 18, xã HX, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

5. Anh Phan Công C, sinh năm: 1992. Địa chỉ: Khu Đá Đen, xã Thắng Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

6. Bà Ngô Thị N, sinh năm: 1960. Địa chỉ: Tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên từ tháng 12 năm 2023, Nguyễn Văn B đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho người khác nhằm hưởng lợi. Để thực hiện hành vi của mình, Nguyễn Văn B thống nhất với người chơi là trao đổi, mua bán số lô, số đề qua tin nhắn SMS trên điện thoại di động, mạng xã hội Zalo và tin nhắn Messenger của mạng xã hội Facebook và thanh toán tiền đánh bạc sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng, hình thức thanh toán trực tiếp bằng tiền mặt. Nguyễn Văn B sẽ chiết khấu cho người chơi từ 25 đến 28% tiền đề, còn mỗi 1 điểm lô là 22.000 đồng. Cách thức đánh bạc và xác định thắng - thua dựa vào kết quả mở thưởng từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc với 27 bộ số. Cụ thể như sau:

Đối với số đề: người chơi dùng tiền mua một hoặc nhiều số có hai chữ số tự nhiên từ 00 đến 99, sau đó so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt mở thưởng trong ngày, nếu số đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng với tỷ lệ cá cược 1 gấp 70 lần, nếu không trùng thì người mua mất số tiền đã mua.

Đối với số lô: người chơi dùng tiền mua các số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99. Sau khi có kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc, người chơi so sánh với hai số cuối của tất cả các giải thưởng để xác định thắng - thua. Nếu hai số mà người chơi lô đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào từ giải đặc biệt đến giải bảy thì được coi là trúng thưởng, với mỗi 01 điểm lô trúng thưởng là 80.000 đồng, trúng thưởng 02 lần sẽ được nhân đôi. Nếu không trúng thì người mua mất số tiền đã mua.

Nguyễn Văn B khai nhận: Bằng cách thức như trên, chiều ngày 21/12/2023, tại quán bi-a của anh Nguyễn Văn Hành thuộc khu 19, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Văn B đã sử dụng chiếc điện thoại di động POCO X3 NFC, màu xanh bên trong lắp sim số 0357.888.222 thông qua tài khoản Zalo của mình và tin nhắn SMS để nhận số lô, số đề của 07 người là:

1. Nguyễn Ngọc B1, sinh năm 1989 trú tại tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La**:** Nguyễn Ngọc B1 đã sử dụng tài khoản Zalo "A Phát", 08 lần gửi tin nhắn qua ứng dụng mạng xã hội zalo mua các số lô, đề của Nguyễn Văn B với tổng số tiền là 27.471.000đ.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1999, trú tại khu 21, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Ngày 21/12/2023 Thắng sử dụng điện thoại di động iphone 6, màu bạc, bên trong lắp sim số 0386.625.360 gửi tin nhắn SMS đến số điện thoại 0357.888.222 của Bích để mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Đinh Văn V, sinh năm 1987, trú tại khu 19, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Ngày 21/12/2023 Việt sử dụng zalo có tên "Việt Lin" đăng ký bằng số điện thoại 0977.976.918 mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B với tổng số tiền 840.000đ. Bích chiết khấu cho Việt tiền mua số đề nên Việt chỉ phải trả cho Bích 740.000. Việt đã trả tiền cho Bích bằng hình thức chuyển khoản từ số tài khoản ngân hàng Techcombank số tài khoản: 19036970220017 sang tài khoản ngân hàng Nam Á của Bích là: 0357.888.222.

4. Sòi Thị D, sinh năm 1979 trú tại tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La, ngày 21/12/2023 Duyên sử dụng Zalo có tên "Bình An" nhắn tin mua số lô, đề của Nguyễn Văn B với tổng số tiền là 2.561.000 đồng.

5. Ngô Thị N, sinh năm 1960 trú tại tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La: Ngày 21/12/2023, Ngô Thị N chụp ảnh tờ giấy ghi các số lô, đề rồi sử dụng tài khoản zalo "Bà đen" gửi hình ảnh những số lô, đề mua cho Nguyễn Văn B với tổng số tiền 1.176.000 đồng.

6. Nguyễn Duy H, sinh năm 1998 ở khu 18, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, ngày 21/12/2023 Nguyễn Duy H sử dụng điện thoại di động Iphone 6s plus bên trong lắp sim số 0929.228.000, đăng nhập vào tài khoản facebook "Hiển GD" gửi tin nhắn mua các số lô, đề gửi qua ứng dụng mesenger cho tài khoản "Bích chelsea" của Nguyễn Văn B mua các số đề với tổng số tiền là 300.000 đồng.

7. Đoàn Anh Văn, sinh năm 1996 ở khu 18, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Văn B khai nhận, tài khoản zalo "Nguyễn Nguyễn", là của Đoàn Anh Văn đã mua 200 điểm số lô 00, tương ứng với số tiền 4.400.000 đồng. Tuy nhiên, Văn không thừa nhận hành vi mua số lô, đề của Nguyễn Văn B.

Ngoài ra, ngày 21/12/2023 Nguyễn Văn B còn sử dụng điện thoại di động Xiaomi 11T Pro, màu đen, IMEI 1: 865836051729508/00; IMEI 2: 865836051729516/00, bên trong lắp sim số 0987.370.940 nhận số lô, đề từ tài khoản zalo "Phan Công C" của Phan Công C, SN 1992 trú tại Khu Đá Đen, xã Thắng Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Số tiền Chính mua số lô đề của Bích là 4.662.000 đồng.

Tổng số tiền ngày 21/12/2023, Nguyễn Văn B đã bán số lô, số đề cho Nguyễn Ngọc B1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Duy H, Đinh Văn V, Phan Công C, Sòi Thị D và Ngô Thị N là 41.510.000đ. Hành vi đánh bạc của các đối tượng bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc và đều chưa thanh toán cho Nguyễn Văn B trừ Đinh Văn V. Do vậy, các đối tượng phải chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc của mình.

Đối với các lần ghi số lô, số đề trước ngày 21/12/2023 của Nguyễn Văn B. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy không thu giữ được tài liệu, giấy tờ, sổ sách nào liên quan đến hoạt động ghi số lô, số đề này do trước đó Nguyễn Văn B đã xóa bỏ và không nhớ cụ thể bán những số lô, số đề nào, cho ai và số tiền bao nhiêu. Ngày 15/01/2024 CQCSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã ban hành Công văn số 50/CV- CQĐT đề nghị phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ (PC09) phối hợp khôi phục và trích xuất dữ liệu các tin nhắn trên tài khoản zalo và tin nhắn mesenger của tài khoản facebook của 02 máy điện thoại di động của Nguyễn Văn B. Ngày 22/01/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự có Công văn số 112A/CV-PC09 trả lời: Không trích xuất, phục hồi được các tin nhắn trên tài khoản zalo và tin nhắn mesenger của tài khoản facebook của 02 máy điện thoại di động trên. Do vậy, không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự trong các lần đánh bạc trước đây của Nguyễn Văn B.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T, Đinh Văn V, Sòi Thị D, Ngô Thị N, Nguyễn Duy H, Phan Công C đều khai nhận , ngày 21/12/2023 có nhắn tin qua mạng xã hội zalo, facebook mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B như đã nêu trên. Các đối tượng trên đã mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B với số tiền dưới

5.000.000 đồng, đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền dùng đánh bạc cho Cơ quan điều tra, các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc, gá bạc. Do đó, Công an huyện Thanh thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên.

Đối với Đoàn Anh Văn, tại Cơ quan điều tra, Văn không thừa nhận hành vi mua số lô, đề của Nguyễn Văn B. Ngoài lời khai của Bích không có chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, cơ quan CSĐT không đủ căn cứ để đề cập xử lý đối với Đoàn Anh Văn trong vụ án này.

Số tiền 9.210.000 đồng Nguyễn Văn B giao nộp: Bích khai nhận không sử dụng vào mục đích đánh bạc mà đây là tiền mua bán hàng của Bích. Do đó, không có căn cứ xác định số tiền 9.210.000 là số tiền mà Nguyễn Văn B dùng để đánh bạc.

Đối với 01 ví giả da màu đen Nguyễn Văn B giao nộp, qua điều tra xác định đây là tài sản của Nguyễn Văn B, cơ quan điều tra đã trả lại cho Bích.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn B và Nguyễn Ngọc B1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 23.249.000đồng; 01 điện thoại di động POCO X3 NFC, màu xanh lắp sim số 0357.888.222; 01 điện thoại di động Xiaomi 11T Pro màu đen, lắp sim số 0987.370.940; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc, lắp sim số 0386.625.360; 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu hồng bên trong lắp sim số 0362.982.272.

Bản cáo trạng số 30/CT- VKSTT ngày 14 tháng 5 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Ngọc B1 về tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

***Căn cứ:** Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B.*

***Căn cứ:** Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B1.*

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nguyễn Ngọc B1 phạm tội "Đánh bạc".*

Xử phạt:

1. *Bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 tháng đến 30 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.*

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Bị cáo* ***Nguyễn Ngọc B1*** *từ 18 tháng đến 24 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05(năm) ngày, từ ngày 24/12/2023 đến ngày 29/12/2023, quy đổi thành 15 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 17 tháng 15 ngày đến 23 tháng 15 ngày Cải tạo không giam giữ.*

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện PY, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc B1 cho UBND, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Ngọc B1;

Trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ, Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

****Về hình phạt bổ sung:*** *Phạt bị cáo Nguyễn Văn B số tiền từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ; phạt bị cáo Nguyễn Ngọc B1 từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để sung vào Ngân sách nhà nước.*

****Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:*** *Căn Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 14.039.000 đồng là tiền những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị cáo dùng vào việc đánh bạc đã giao nộp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 9.210.000đ nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCOX3 NFC màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi 11T Pro, màu đen của bị cáo Nguyễn Văn B.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu bạc của anh Nguyễn Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 8plus, màu hồng, bị vỡ mặt kính sau của anh Phan Công C.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 02 chiếc thẻ sim điện thoại số thuê bao 0357.888.222 và 0987.370.940 của bị cáo Nguyễn Ngọc B1; 01 thẻ sim số thuê bao 0386.625.360 của anh Nguyễn Văn T và 01 thẻ sim số thuê bao 0362.982.272 của anh Phan Công C.

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Ngọc B1 số tiền 27.471.000đồng (hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 ví giả da màu đen là hợp pháp.

**** Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Ngọc B1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.*

*Các bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của VKSND huyện Thanh Thủy truy tố là đúng không oan sai, đề nghị xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án là phù hợp.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên toà, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 21/12/2023, tại khu 19, xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Văn B đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số

đề qua điện thoại di động cho Nguyễn Ngọc B1, Nguyễn Văn T, Đinh Văn V, Nguyễn Duy H, Phan Công C, Sòi Thị D và Ngô Thị N với tổng số tiền là 41.510.000 đồng. Tại nhà riêng của mình thuộc tiểu khu 7, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La, Nguyễn Ngọc B1 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B qua điện thoại di động với tổng số tiền là 27.471.000 đồng. Số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc đã đến mức xử lý về hình sự, hành vi đó đủ căn cứ cấu thành tội phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, nếp sống văn minh cộng đồng dân cư, gây mất trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền nhanh chóng các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề dựa trên kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật với mục đích là thu lời bất chính. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn B không có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt. Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 đã từng bị xét xử và bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xoá án tích, nên được coi là người có nhân thân tốt.

Về vai trò: Bị cáo Nguyễn Văn B đã bán số Lô, đề cho bị cáo Nguyễn Ngọc B1 và các đối tượng khác. Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 là người mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B. Do đó bị cáo Nguyễn Văn B có vai trò lớn hơn bị cáo Nguyễn Ngọc B1.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Ngọc B1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1, Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 51 BLHS.. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại Điểm s, Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 có ông ngoại là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhất trong kháng chiến chống Mỹ; có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ, nên HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

[4]Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, xét thấy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với Bị cáo Nguyễn Văn B và áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B1; cũng đủ để các bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện bị cáo có tài sản là nhà đất cùng các tài sản khác có giá trị. Vì vậy cần phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 đang sinh sống cùng gia đình và không có tài sản gì riêng có giá trị. Bị cáo làm công việc tự do thu nhập chỉ đảm bảo cuộc sống tối thiểu hàng ngày, do đó Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung; miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn Ngọc B1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

[6]Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động(ĐTDĐ) nhãn hiệu POCOX3 NFC màu xanh lắp sim số 0357.888.222 và 01 chiếc ĐTDĐ hiệu Xiaomi 11T Pro, màu đen lắp sim số 0987.370.940 của bị cáo Nguyễn Văn B; chiếc ĐTDĐ hiệu Iphone 6s, màu bạc, lắp sim số 0386.625.360 của anh Nguyễn Văn T; chiếc ĐTDĐ Iphone 8plus, màu hồng lắp sim số 0362.982.272 của anh Phan Công C. Đây là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước. Đối với thẻ sim không có giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với số tiền 9.210.000 đồng Nguyễn Văn B giao nộp là tiền mua bán hàng của Bích không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 14.039.000 đồng là do Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn B, Sòi Thị D, Ngô Thị N, Nguyễn Duy Hiền, Phan Công C giao nộp là số tiền dùng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung và ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 27.471.000 đồng Nguyễn Ngọc B1 mua số lô đề chưa giao nộp, do đó cần truy thu để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ví giả da màu đen Nguyễn Văn B giao nộp, qua điều tra xác định đây là tài sản của Nguyễn Văn B, cơ quan điều tra đã trả lại cho Bích là phù hợp.

[7] Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T, Đinh Văn V, Sòi Thị D, Ngô Thị N, Nguyễn Duy H, Phan Công C đều khai nhận, ngày 21/12/2023 có nhắn tin qua mạng xã hội zalo, facebook mua số lô, số đề của Nguyễn Văn B như đã nêu trên. Quá trình điều tra, xác minh nhân thân các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc, gá bạc. Do đó, Công an huyện Thanh thủy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp.

Đối với Đoàn Anh Văn, tại Cơ quan điều tra, Văn không thừa nhận hành vi mua số lô, đề của Nguyễn Văn B. Ngoài lời khai của Bích không có chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy, không đủ căn cứ để đề cập xử lý đối với Đoàn Anh Văn trong vụ án này là đúng quy định.

[8]Về án phí, Quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ vào:** Khoản 1, Khoản 3, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Khoản 1,2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

***Căn cứ vào:** Khoản 1, Điều 321; Điểm s, Khoản 1; Khoản 2, Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc B1.

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nguyễn Ngọc B1 phạm tội "Đánh bạc".

***Xử phạt:**

1. Bị cáo **Nguyễn Văn B 18***(mười tám)*tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36*(ba mươi sáu*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Bị cáo **Nguyễn Ngọc B1 21***(hai mươi mốt)* tháng Cải tạo không giam giữ., được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05*(năm)* ngày, từ ngày 24/12/2023 đến

ngày 29/12/2023, quy đổi thành 15 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 20*(hai mươi)* tháng 15*(mười lăm)* ngày Cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện PY, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc B1 cho UBND, thị trấn PY, huyện PY, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Ngọc B1

Trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ, Bị cáo Nguyễn Ngọc B1 phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

***Về hình phạt bổ sung:** Phạt bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng)*để sung vào Ngân sách nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Ngọc B1 theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS.

***Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm a, b Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 14.039.000 đồng (*Mười bốn triệu không trăm ba mươi chín nghìn đồng)* là tiền những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị cáo dùng vào việc đánh bạc đã giao nộp. Trong đó của anh Nguyễn Văn T là 4.500.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn B 840.000đồng, chị Sòi Thị D là 2.561.000 đồng, bà Ngô Thị N là 1.176.000 đồng, anh Nguyễn Duy H là 300.000 đồng, anh Phan Công C là 4.662.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 9.210.000 đồng *(Chín triệu hai trăm mười nghìn đồng),* nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu POCOX3 NFC màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động Xiaomi 11T Pro, màu đen của bị cáo Nguyễn Văn B.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu bạc của anh Nguyễn Văn T.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 8plus, màu hồng, bị vỡ mặt kính sau của anh Phan Công C.

- Tịch thu, tiêu huỷ: 02 chiếc thẻ sim điện thoại số thuê bao 0357.888.222 và 0987.370.940 của bị cáo Nguyễn Ngọc B1; 01 thẻ sim số thuê bao 0386.625.360 của anh Nguyễn Văn T và 01 thẻ sim số thuê bao 0362.982.272 của anh Phan Công C.

(Các vật chứng trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2024).

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Ngọc B1 số tiền 27.471.000đồng *(hai mươi bảy triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn đồng)* để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 ví giả da màu đen là hợp pháp.

*** Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Ngọc B1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

***Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu TAND tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- THAHS huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HX;
- UBND thị trấn PY;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lương Viết Tú